

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-02-2018

V/v “*tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN**

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Kim Sơn
2. Ông Trần Quốc Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Như Quyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 532/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hồ Ngọc T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: ấp Phước Thuận, xã P, huyện C, tỉnh Long An. (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1994;

HKTT: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện tại: Ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/11/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Hồ Ngọc T trình bày: anh và chị T cưới nhau vào ngày 05/3/2017, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2017 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 03 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong nhiều vấn đề nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Ngày 15/9/2017 chị T về nhà mẹ ruột sống và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Từ khi ly thân, vợ chồng không ai quan tâm đến ai và cũng không có động thái gì để hàn gắn quan hệ hôn nhân nên nay anh khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị T.

Về nuôi con chung: vợ chồng không có con chung.

Về chia tài sản: vợ chồng không có tài sản.

Về nợ chung: không có.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ T, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, thông báo phiên tòa hợp lệ nhưng chị T không nộp văn bản nêu ý kiến và cũng không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Hồ Ngọc T khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ T là quan hệ tranh chấp ly hôn, căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ T, Tòa án đã tổng đạt các thông báo thụ lý, thông báo về phiên hòa giải, thông báo phiên tòa sơ thẩm, thông báo hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng chị T vẫn không đến tham dự phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt chị T.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Anh Hồ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Mỹ T cưới nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2017 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của anh T thì nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi vã nhau. Khi mâu thuẫn xảy ra, cả hai cũng không cố gắng cùng nhau giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng nên vợ chồng ngày càng xa cách và ly thân từ năm tháng 9/2017 đến nay. Nay, anh T cương quyết yêu cầu ly hôn với chị T. Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ T, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng chị T vẫn không nộp cho Tòa án bất cứ văn bản nào trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của anh T cũng như không đến Tòa án để giải quyết cho thấy chị T không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy: mâu thuẫn giữa anh T và chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần xử chấp nhận cho anh T được ly hôn với chị T.

Về nuôi con chung: không có nên không đề cập đến.

Về chia tài sản và nợ chung: anh T trình bày vợ chồng không có tài sản và nợ chung không có nên không xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về chia tài sản và nợ chung thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Anh Hồ Ngọc T phải chịu án phí theo qui định của pháp luật án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Ngọc T về việc “tranh chấp ly hôn” đối với chị Nguyễn Thị Mỹ T.

2. Về hôn nhân: anh Hồ Ngọc T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ T.

3. Về án phí: anh Hồ Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000592 ngày 05/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, anh T đã nộp đủ.

4. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Út